

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng  
Dự án: Nâng cấp, mở rộng đường qua các di tích văn hóa lịch sử  
Quốc gia đặc biệt và các di tích văn hóa lịch sử Quốc gia  
trên địa bàn huyện Tây Sơn (giai đoạn 1).**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015 ngày 25/3/2015 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và sửa đổi, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 4722/QĐ-UBND ngày 28/12/2018, Quyết định số 3415a/QĐ-UBND ngày 24/9/2019 và Quyết định số 1407a/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng đường qua các di tích văn hóa lịch sử Quốc gia đặc biệt và các di tích văn hóa lịch sử Quốc gia trên địa bàn huyện Tây Sơn (giai đoạn 1);*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 598/BC-SKHĐT ngày 31/8/2021 và đề nghị của Ban QLDA Giao thông tỉnh tại Văn bản số 1851/TTr-BQLGT ngày 26/8/2021,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng đường qua các di tích văn hóa lịch sử Quốc gia đặc biệt và các di tích văn hóa lịch sử Quốc gia trên địa bàn huyện Tây Sơn (giai đoạn 1), với các nội dung chính như sau:

**1. Nội dung điều chỉnh, bổ sung**

TT	Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Nội dung đã được phê duyệt	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
1	Kinh phí đầu tư Hợp phần 1 và Hợp phần 2 (Giai đoạn 1)	<p>Nội dung được duyệt tại Quyết định số 4722/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh:</p> <p>- Tổng mức đầu tư giai đoạn 1: 100.000.000.000 đồng.</p> <p>Trong đó:</p> <p>+ Hợp phần 1: 71.523.287.000 đồng;</p> <p>+ Hợp phần 2: 28.476.713.000 đồng.</p>	<p>- Tổng mức đầu tư giai đoạn 1: 100.000.000.000 đồng. Trong đó:</p> <p>+ Hợp phần 1: 61.942.690.000 đồng;</p> <p>+ Hợp phần 2: 38.057.310.000 đồng.</p>
2	Nguồn vốn đầu tư (Giai đoạn 1)	<p>* Nội dung được duyệt tại Quyết định số 1407a/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh:</p> <p>- Hợp phần 1 (năm 2016-2020): 64,371 tỷ đồng (<i>đã tiết kiệm chi 10% vốn hợp phần 1 là 7,152 tỷ đồng</i>), sử dụng từ Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho Chương trình mục tiêu phát triển hạ tầng du lịch kế hoạch giai đoạn 2016-2020 là 40 tỷ đồng; Vốn dự phòng ngân sách Trung ương tại địa phương giai đoạn 2016-2020 là 20 tỷ đồng; phần vốn còn lại sử dụng vốn ngân sách tỉnh.</p> <p>- Hợp phần 2 (sau năm 2020): Phần vốn còn lại sẽ được bố trí khi đảm bảo cân đối các nguồn vốn cho dự án.</p>	<p>- Hợp phần 1: 61.942.690.000 đồng (<i>thực hiện theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ</i>), sử dụng từ Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho Chương trình mục tiêu phát triển hạ tầng du lịch kế hoạch giai đoạn 2016-2020 là 40 tỷ đồng; Vốn dự phòng ngân sách Trung ương tại địa phương giai đoạn 2016-2020 là 20 tỷ đồng; phần vốn còn lại sử dụng vốn ngân sách tỉnh.</p> <p>- Hợp phần 2: 38.057.310.000 đồng từ vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025.</p>

3	Thời gian thực hiện dự án	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2016-2020: Thực hiện Hợp phần 1 của giai đoạn 1.</li> <li>- Sau năm 2020: Thực hiện Hợp phần 2 của giai đoạn 1 và các giai đoạn tiếp theo để hoàn thành dự án.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2016-2020: Thực hiện Hợp phần 1 của giai đoạn 1.</li> <li>- Năm 2021-2022: Thực hiện Hợp phần 2 của giai đoạn 1.</li> </ul>
---	---------------------------	--	--

**2. Lý do điều chỉnh, bổ sung:** Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

- Thực hiện theo tổng mức đầu tư các hợp phần theo dự toán đã được duyệt (theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ).

- Đầu tư hợp phần 2 của dự án (đoạn từ giáp đường BTXM đi xã Vĩnh An đến giáp Đàn tế trời đất và các hạng mục chưa được đầu tư ở Hợp phần 1) bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh để hoàn thành toàn bộ dự án nhằm thúc đẩy sự phát triển du lịch địa phương, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**3. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng).** Trong đó:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Theo Quyết định số 4722/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh			Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung		
		Tổng cộng	Hợp phần 1	Hợp phần 2	Tổng cộng	Hợp phần 1	Hợp phần 2
1	Chi phí xây dựng	75.247.305	53.033.875	22.213.430	73.956.215	49.604.020	24.352.195
2	Chi phí GPMB	5.900.000	4.700.000	1.200.000	9.687.502	4.326.356	5.361.146
3	Chi phí QLDA	1.085.613	765.134	320.479	1.028.523	671.095	357.428
4	Chi phí Tư vấn ĐTXD	4.290.470	3.381.985	908.485	3.835.200	3.407.923	427.277
5	Chi phí khác	4.900.276	3.567.449	1.332.826	5.349.489	3.833.470	1.516.019
6	Chi phí dự phòng	8.576.336	6.074.844	2.501.493	6.143.071	99.826	6.043.245
<b>Tổng cộng</b>		<b>100.000.000</b>	<b>71.523.287</b>	<b>28.476.713</b>	<b>100.000.000</b>	<b>61.942.690</b>	<b>38.057.310</b>

**4.** Các nội dung khác không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 4722/QĐ-UBND ngày 28/12/2018, Quyết định số 3415a/QĐ-UBND ngày 24/9/2019 và Quyết định số 1407a/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 4722/QĐ-UBND ngày 28/12/2018, Quyết định số 3415a/QĐ-UBND ngày 24/9/2019 và Quyết định số 1407a/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (12b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**